

Bản án số: 131/2021/HS-ST  
Ngày 27 - 10 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kính

Bà Thái Thục Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2021/QĐXXST-HS ngày 13/10/2021 đối với bị cáo:

Đặng Nguyễn Sơn A; sinh năm: 1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 119/53 Đường PH, Phường E, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K và bà Nguyễn Mỹ Hạnh; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 13/9/1996, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, về tội “Cướp giật tài sản của công dân” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/HSST), đã nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 14/9/1996.

- Ngày 10/9/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết án 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 1646/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/1997, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/9/2007.

- Ngày 16/7/2001, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2002, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 13/5/2003.

- Ngày 07/9/2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết án 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số: 1522/HSST). Ngày 19/9/2008, chấp hành xong bản án.

- Ngày 20/8/2008, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 10 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp giật tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 239/HSST). Ngày 04/02/2017, chấp hành xong bản án.

- Ngày 14/7/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 754/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Ngày 14/10/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh ra quyết định hủy quyết định quyết định số: 754/QĐ-UBND ngày 14/7/2019.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021 đến nay. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm: 1972; hộ khẩu thường trú: 1041 Đường NT, Phường M, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1992; hộ khẩu thường trú: 337/3 Đường BD, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Ông Đặng Văn K, sinh năm: 1950; hộ khẩu thường trú: 119/53 Đường PH, Phường E, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 08/3/2021, Tổ tuần tra 363 - Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp Công an Phường 5, Quận 8 tuần tra đến trước số 909D Đường TB, Phường V, Quận B. Lúc này, Tổ tuần tra phát hiện Đặng Nguyễn Sơn A điều khiển xe gắn máy biển số 51H3-2212 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần phía sau bên phải của A có 01 gói thuốc lá hiệu Hero bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. A khai là ma túy tổng hợp dùng để sử dụng nên Công an thu giữ ma túy và đưa A về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đồng thời, Công an tạm giữ của A 01 xe gắn máy biển số 51H3-2212, 01 điện thoại di động. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 1677/KLGD-MT ngày 17/3/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (đựng trong 01 gói thuốc lá hiệu Hero) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Nguyễn Sơn A và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,2226 gam (không phẩy hai hai sáu gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đặng Nguyễn Sơn A khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, do cần ma túy sử dụng nên khoảng 18 giờ, ngày 07/3/2021, A mượn xe gắn máy biển số 51H3-2212 của cha ruột là ông Đặng Văn K, đi đến khu vực Cầu Nhị Thiên Đường, Phường 12, Quận 8 gặp và mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy giá 100.000 đồng. A bỏ gói

ma túy vào gói thuốc lá Hero rồi cất giấu vào túi quần phía sau để dành sử dụng. Khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 08/3/2021, A điều khiển xe gắn máy biển số 51H3-2212 đến trước nhà số 909D Đường TB, Phường V, Quận B thì bị Tổ tuần tra Công an phát hiện, bắt quả tang.

Qua xác minh, xe gắn máy biển số 51H3-2212 do bà Nguyễn Thị Minh H đứng tên đăng ký. Năm 2019, bà H bán xe này cho một cửa hàng tại Quận 8 (không nhớ địa chỉ) bằng hình thức uỷ quyền định đoạt tài sản. Ông Đặng Văn K khai xe này do ông mua của anh Nguyễn Văn T tại Cửa hàng xe gắn máy T - Số 471 Đường PH, Phường F, Quận B, bằng hình thức trả góp; anh T – Chủ hộ kinh doanh Cửa hàng xe gắn máy T khai xe trên anh mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) có làm hợp đồng mua bán nhưng nay đã thất lạc, đến tháng 10/2020, anh T bán lại cho ông Đặng Văn K. Công an Quận 8 đã có văn bản đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKSQ8 ngày 10/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo, trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 51H3-2212 theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 08/3/2021, tại trước số 909D Đường TB, Phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể

rắn, có khối lượng 0,2226 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét thấy, bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A đã từng bị kết án tù về các tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy vào các năm 1996, 1997, 2001, 2004, 2008 và bị đưa vào cơ sở xã hội để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2019. Mặc dù không bị coi là án tích nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 gói niêm phong số: 487/2021/Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo, xét là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[11] Xe gắn máy biển số 51H3-2212 là phương tiện bị cáo A sử dụng đi mua ma túy, qua xác minh do bà Nguyễn Thị Minh H đứng tên đăng ký, nhưng bà H xác định đã bán xe này vào năm 2019; anh Nguyễn Văn T – Chủ hộ kinh doanh Cửa hàng xe gắn máy T thừa nhận đã mua xe này từ một người không rõ lai lịch, sau đó bán xe lại cho ông Đặng Văn K (cha của bị cáo A). Như vậy, bà H và anh T không còn quyền lợi liên quan đến xe này. Căn cứ lời khai của những người liên quan, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định việc ông Đặng Văn K mua xe gắn máy biển số 51H3-2212 tại Hộ kinh doanh Cửa hàng xe gắn máy T là có thật và là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe. Việc ông K cho bị cáo A mượn xe nhưng không biết và không liên quan đến số ma túy bị cáo tàng trữ nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[12] Ông K yêu cầu được nhận lại xe vì cho rằng ông đã mua xe và là chủ sở hữu hợp pháp của xe này. Xét thấy, việc ông K mua xe và quản lý, sử dụng xe là có thật nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định. Do đó, để bảo đảm quyền lợi cho những người liên quan đến xe này, cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn nêu trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì trả lại xe gắn máy biển số 51H3-2212 cho ông Đặng Văn K. Trường hợp có tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu xe gắn máy biển số 51H3-2212 thì các bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo A, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số: 487/2021/Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đặng Nguyễn Sơn A, Nguyễn Viết Anh và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân Sang.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động, màu đỏ, hiệu Samsung, số IMEI1: 354402/10/130068/9, số IMEI2: 354403/10/130068/7 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số biển số 51H3-2212, số khung: 053457, số máy: 0034296. Hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì trả xe lại cho ông Đặng Văn K.

(Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Nguyễn Sơn A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**